

Nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng đầu tư trực tiếp nước ngoài của thành phố Hà Nội trong thời gian tới

Nguyễn Nguyễn Dũng

Hệ 6, Học viện Chính trị, Bộ Quốc Phòng

Thành phố Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của cả nước, có nhiều điều kiện thuận lợi để thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Nhận thức rõ lợi thế đó, trong những năm qua thành phố đã có nhiều chủ trương, giải pháp nhằm thu hút, sử dụng hiệu quả vốn FDI, tuy nhiên hoạt động này vẫn còn những hạn chế, bất cập. Trên cơ sở khái quát những bất cập trong hoạt động thu hút, sử dụng vốn FDI của Hà Nội thời gian qua, tác giả đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động này của địa phương trong thời gian tới.

1. Một số vấn đề đặt ra từ hoạt động thu hút, sử dụng đầu tư trực tiếp nước ngoài của thành phố Hà Nội

Ngay sau khi Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ra đời và có hiệu lực, thành phố Hà Nội đã triển khai nhiều chủ trương, biện pháp nhằm thu hút và sử dụng hiệu quả vốn FDI phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đảng bộ, chính quyền thành phố đã xác định nhiều chủ trương, giải pháp đồng bộ để thu hút, sử dụng vốn FDI. Trên cơ sở quy định của pháp luật Nhà nước, thành phố Hà Nội đã thực hiện đầy đủ và vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư và hỗ trợ sản xuất kinh doanh, nhằm tạo môi trường thông thoáng để thu hút, sử dụng hiệu quả vốn FDI. Thành phố luôn chủ động trao đổi sớm với các nhà đầu tư nước ngoài qua nhiều kênh khác nhau, tiếp xúc trực tiếp với lãnh đạo cấp cao của đối tác; nắm bắt xu thế phát triển của các ngành nghề để định hướng thu hút; tập trung giải quyết thủ tục hành chính qua mô hình "một cửa"... Hàng năm, Hà Nội đều tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư. Tại các hội nghị này, thành phố thể hiện mong muốn hợp tác với các nhà đầu tư như mời đối tác lên cây và sẵn sàng tạo điều kiện tốt nhất để hai bên hợp tác bình đẳng, hiệu quả. Bên cạnh đó, chính quyền thành phố đã chủ động hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo hành lang pháp lý cho việc quản lý, giám sát hiệu quả các thực hiện dự án sau cấp phép.

Nhờ những chính sách đó, hoạt động FDI của Hà Nội đã thu được những kết quả tích cực, đáng ghi nhận. Trong giai đoạn 2010 - 2019, Hà Nội đã thu hút

4.531 dự án FDI, tổng số vốn đầu tư đăng ký 29.113 triệu USD, vốn đầu tư thực hiện 21.713 triệu USD. Trong 3 năm (2016 - 2019), Hà Nội đã có 2268 dự án FDI với số vốn đạt 13.689 triệu USD. Riêng năm 2018, thành phố đã thu hút được 7.501 triệu USD vốn FDI, tăng gần 2,23 lần so với năm 2017, là năm đứng đầu cả nước và cao nhất kể từ 30 năm thực hiện chủ trương thu hút đầu tư nước ngoài. Trên địa bàn thành phố hiện có 60 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới có dự án đầu tư. Phần lớn số vốn và dự án của thành phố Hà Nội đến từ các quốc gia và vùng lãnh thổ thuộc châu Á. Các dự án FDI có quy mô ngày càng lớn. Giai đoạn 2016 - 2019, số vốn đăng ký bình quân một dự án là 9,17 triệu USD. Riêng năm 2018 vốn đăng ký bình quân một dự án đạt cao nhất 12,1 triệu USD/dự án.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đáng ghi nhận, hoạt động thu hút, sử dụng vốn FDI của Hà Nội còn tồn tại nhiều vấn đề bất cập. Các chính sách thiếu đồng bộ, nhiều vấn đề về thuế, hải quan, quản lý ngoại tệ, xuất nhập khẩu còn vướng mắc gây lo ngại rủi ro cho các nhà đầu tư. Mô hình quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp FDI trên địa bàn thành phố Hà Nội vừa thiếu cơ chế trao đổi thông tin, thiếu cơ chế kiểm soát và hỗ trợ lẫn nhau. Việc thi hành chính sách và pháp luật đối với doanh nghiệp FDI ở Hà Nội còn chậm trễ, thiếu tính thống nhất, đôi khi không rõ ràng. Đặc biệt, bộ máy hành chính còn công kênh, chức năng chồng chéo, thủ tục đầu tư phức tạp, dầy dụa, dùn dấy đã dẫn đến bỏ mất cơ hội của các nhà đầu tư nước ngoài trong hoạt động FDI tại thành phố.

2. Định hướng thu hút, sử dụng đầu tư trực tiếp nước ngoài của thành phố Hà Nội trong thời gian tới

Thành phố Hà Nội xác định mục tiêu phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 là xây dựng Thủ đô phát triển bền vững, có hệ thống cơ sở hạ tầng xã hội và kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, phát triển hài hòa giữa văn hóa, bảo tồn di sản, di tích lịch sử, với phát triển kinh tế, trong đó chú trọng kinh tế tri thức và bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng an ninh theo hướng liên kết vùng, quốc gia, quốc tế. Xây dựng Thủ đô Hà Nội trở thành thành phố "Xanh - Văn hiến - Văn minh - Hiện đại", đô thị phát triển năng động, hiệu quả, có sức cạnh tranh cao trong nước, khu vực và quốc tế; có môi trường sống, làm việc tốt, sinh hoạt giải trí chất lượng cao và có môi trường đầu tư thuận lợi, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công chức, đảm bảo giải quyết nhanh chóng các thủ tục đầu tư. Đến năm 2020, phần đầu tăng trưởng GRDP bình quân: 8,5-9,0%; GRDP bình quân/người: 6.700-6.800 USD. Huy động vốn đầu tư xã hội giai đoạn 2016 - 2020 khoảng 110 - 114 tỷ USD. Trong đó, mục tiêu thu hút đầu tư nước ngoài từ năm 2019 và các năm tiếp theo trung bình mỗi năm đạt trên 3 tỷ USD.

Trên cơ sở đó, thành phố định hướng thu hút, sử dụng vốn FDI có chọn lọc. Thành phố ưu tiên thu hút các dự án chất lượng, sản phẩm giá trị gia tăng có tính cạnh tranh cao từ các tập đoàn quy mô lớn, xuyên quốc gia. Khuyến khích các dự án phát triển công nghiệp hỗ trợ, sản xuất công nghệ cao, công nghệ sinh học, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường; các dự án lĩnh vực công nghệ thông tin, phát triển nông nghiệp, thực phẩm sạch an toàn; phát triển kết cấu hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và phát triển, dịch vụ tài chính, ngân hàng... nhằm huy động có hiệu quả nguồn lực đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô theo mô hình tăng trưởng bền vững.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng đầu tư trực tiếp nước ngoài của Hà Nội thời gian tới

Để thực hiện tốt những định hướng trên, thời gian tới Hà Nội cần triển khai đồng bộ một số giải pháp cụ thể sau:

Một là, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch thu hút, sử dụng vốn FDI. Trước hết, thành phố cần khẩn trương qui hoạch các khu công nghiệp, các sản phẩm quan trọng thuộc các ngành công nghiệp chế biến như: chế biến thực phẩm, dệt, may; công nghiệp chế tạo như: cơ khí, hoá chất, điện tử, vật liệu xây dựng, sản xuất ô tô, xe máy, đóng tàu; công nghiệp hoá dầu; công nghiệp luyện kim; công nghiệp thông tin... Trên cơ sở đó xác định các dự án trong nước và đầu tư hoặc vay vốn để đầu tư theo ngành và lãnh thổ cũng như xác định yêu cầu tương ứng về công nghệ. Cùng với việc bổ sung, hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch kêu gọi FDI,

thành phố cũng cần xây dựng các dự án cụ thể và có biện pháp bố trí đối tác, cán bộ, giải pháp tài chính. Mặt khác cần nghiên cứu thành lập các tổ chức tư vấn đầu tư chuyên ngành để cung cấp có dịch vụ triển khai dự án khi được cấp giấy phép đầu tư như dịch vụ về đất đai, dịch vụ quản lý xây dựng... tạo điều kiện thuận lợi cho chủ đầu tư 100% vốn. Thành phố cần nhanh chóng thành lập trung tâm thông tin kinh tế - xã hội để cung cấp thông tin về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, kỹ thuật trên thế giới cũng như trong nước giúp các doanh nghiệp chủ động sản xuất và cải tiến kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của thị trường.

Hai là, đa dạng hóa các hình thức thu hút, sử dụng vốn đầu tư. Ngoài các hình thức đầu tư FDI như luật Đầu tư hiện nay quy định, để nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng vốn FDI Hà Nội có thể áp dụng các hình thức sau:

Công ty cổ phần trong nước có vốn đầu tư nước ngoài. Đây là loại hình công ty phổ biến trên thế giới và được áp dụng ở nhiều nước Đông Nam Á. So với công ty trách nhiệm hữu hạn, loại hình này có nhiều lợi thế về huy động vốn và giảm rủi ro. Do đó thành phố cần phải có hệ thống văn bản pháp quy quy định về loại hình thu hút, sử dụng FDI này.

Cổ phần hoá các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Theo ý kiến của các nhà đầu tư, luật đầu tư quy định doanh nghiệp liên doanh không được phép huy động vốn bằng cách phát hành cổ phiếu, chứng khoán là quá cứng nhắc và gây bất lợi cho phía Việt Nam. Vì vậy trên cơ sở quy định của Nhà nước, Hà Nội nên có những quy định cụ thể về loại hình này nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam mua cổ phần, nộp tỉ lệ góp vốn của phía Việt Nam.

Nhà đầu tư tự do lựa chọn hình thức đầu tư phù hợp với các yêu cầu của mình. Hà Nội cần nghiên cứu cải tiến quy chế đầu tư vào các khu công nghiệp và các khu chế xuất là rất cần thiết nhằm thu hút mạnh hơn nữa các dự án FDI vào các khu công nghiệp và khu chế xuất. Cụ thể: Giảm giá thuê đất trong các khu công nghiệp và khu chế xuất để đảm bảo cho các chủ đầu tư có lợi, thúc đẩy họ đầu tư vào các khu công nghiệp, khu chế xuất. Thành phố phải đầu tư đồng bộ để xây dựng kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu chế xuất nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của các dự án FDI. Cần xác định rõ số lượng các lệ phí và phí mà chủ đầu tư phải có trách nhiệm chi trả, cũng như mức thu của từng loại lệ phí, tránh tình trạng thu lệ phí quá nhiều, chồng chéo, quá nhiều tổ chức, cơ quan thu lệ phí. Quy hoạch khu công nghiệp, khu chế xuất phải đảm bảo sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp. Do đó, diện tích đất sử dụng cho mỗi dự án phải phù hợp tương xứng, cũng như phát triển lâu dài của dự án. Nhà đầu tư tự do chọn lựa địa điểm, vị trí dự án trong hay ngoài khu công nghiệp.

Ba là, đổi mới chính sách thu hút, sử dụng vốn FDI.

Hà Nội cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách liên quan đến đất đai phục vụ cho các dự án có vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là việc tiếp tục ban hành các văn bản cụ thể hoá các quyền của nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam về đất đai như: quyền chuyển nhượng, quyền cho thuê và quyền thế chấp. Xử lý nhanh chóng và có hiệu quả các vấn đề liên quan đến đất đai trong đầu tư nước ngoài như vấn đề thủ tục cấp đất, đền bù, giải toả, giải phóng mặt bằng và việc bảo đảm tính ổn định của khu đất được sử dụng cho đầu tư nước ngoài. Đẩy mạnh hoạt động qui hoạch đất đai phục vụ cho đầu tư nước ngoài.

Về chính sách thuế và ưu đãi tài chính, Hà Nội cần thực hiện tối luật thuế VAT và thuế thu nhập công ty. Đây là hai đạo luật thuế trong giai đoạn đầu áp dụng để đưa hoạt động thu thuế đối với các dự án đầu tư nước ngoài đi vào ổn định. Tăng cường các biện pháp ưu đãi tài chính cho các nhà đầu tư thông qua hệ thống giá điện nước, giá cước vận tải, bưu điện, hàng không. Giải quyết nhanh vấn đề thuế cho các nhà đầu tư nước ngoài, việc chuyển lợi nhuận về nước thuận tiện, vấn đề góp vốn được dễ dàng đặc. Hỗ trợ cho các dự án đã được cấp giấy phép đầu tư được hưởng những ưu đãi của các qui định mới về thuế, lợi tức, giá thuê đất mới, miễn giảm thuế doanh thu đối với những doanh nghiệp thực sự lỗ vốn. Ban hành chính sách thu phí thống nhất để tránh tình trạng thu phí bất hợp lý và không quản lý được, tránh thu phí tùy tiện ở các địa phương.

Về chính sách thị trường và tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh các hoạt động mở rộng thị trường cho các dự án đầu tư nước ngoài thông qua việc khuyến khích thúc đẩy xuất khẩu và xúc tiến thương mại. Khuyến khích thúc đẩy xuất khẩu đặc biệt là xuất khẩu các sản phẩm chế biến sâu, chế biến tinh, các sản phẩm chất lượng cao, đặc biệt là những sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam. Định hướng tiêu thụ sản phẩm theo khuôn khổ pháp lý thích hợp để tránh tình trạng cạnh tranh về giá cả dẫn đến việc bán phá giá, bán hàng kém chất lượng ra thị trường.

Về chính sách công nghệ. Để đạt được mục tiêu thu hút công nghệ hiện đại vào Hà Nội, trong thời gian tới, thành phố phải xây dựng một chiến lược thu hút công nghệ hữu hiệu. Chiến lược này phải chỉ ra được lộ trình dài hạn cho việc thu hút công nghệ nước ngoài với các biện pháp và công cụ khác nhau, đặc biệt là việc xây dựng các chính sách thu hút công nghệ hợp lý với điều kiện của thành phố. Cần hình thành các khu công nghệ cao, công nghệ sạch ở những vùng thích hợp với hệ thống quy chế rõ ràng, tạo điều kiện hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài. Đối với máy móc thiết bị đưa vào góp vốn đầu tư hoặc nhập khẩu từ nước ngoài cần phải thực hiện việc giám định chất lượng và giá cả một cách nghiêm ngặt theo các qui định của pháp luật để tránh tình trạng nhập khẩu hoặc chuyển giao thiết bị máy móc lạc hậu với giá cả cao.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra và thực hiện các biện pháp bảo đảm cho hoạt động của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn. Các cơ quan chức năng của thành phố thực hiện quản lý FDI cần phải có sự phối hợp trong công tác quản lý. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm xử lý kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền và hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định tại giấy phép đầu tư và pháp luật, góp phần hỗ trợ cho các doanh nghiệp thoát gỡ những khó khăn. Nếu doanh nghiệp có sai phạm phải thông báo cho doanh nghiệp biết để kiến nghị lên các cơ quan có chức năng giải quyết. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng cần nhanh chóng soạn thảo và ban hành các văn bản quy định chế độ bảo lãnh tín dụng về: thế chấp, cầm cố khi các doanh nghiệp muốn đi vay. Bên cạnh đó cũng cần ban hành quy chế thu hồi nợ.

Ngoài ra, kết cấu hạ tầng giữ vai trò quan trọng, tạo điều kiện để thu hút, sử dụng vốn FDI, qua đó quyết định sự tăng trưởng kinh tế. Vì vậy trong thời gian tới, Hà Nội phải tập trung vốn cho việc tu bổ và xây dựng cơ sở hạ tầng. Ngoài việc huy động vốn FDI cho xây dựng cơ sở hạ tầng, thành phố phải huy động tối đa vốn ODA và vốn trong nước để đầu tư hỗ trợ cho các dự án trọng điểm./

Tài liệu tham khảo

Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2019), Tổng hợp tình hình đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Hà Nội giai đoạn 2010 - 2019, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2018), Định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài đến năm 2030, Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ (2016), Quyết định 768/QĐ-TTg, ngày 06/5/2016, Về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch xây dựng Vùng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, Hà Nội.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (2015), Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội 5 năm 2015-2020, Hà Nội.